

Số: 56/2019/QĐST-DS

Bình Đại, ngày 01 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 162/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: **Lê Quốc Đ**, sinh năm 1967.

Địa chỉ: ấp An Thạnh, xã A K, huyện C T, tỉnh B T.

Bị đơn: **Đinh Thị L (Đinh Thị Kim L)**, sinh năm 1970.

Địa chỉ: số 02, ấp L A, xã L H, huyện B Đ, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Đinh Thị L thừa nhận còn nợ ông Lê Quốc Đ số tiền vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Bà Đinh Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Lê Quốc Đ số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Cách thức trả là trả dần mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Thời gian bắt đầu trả vào ngày 01 tháng 09 năm 2019 (dương lịch). Sau đó đến ngày 01 (dương lịch) các tháng tiếp theo bà L có nghĩa vụ trả 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho ông Đ đến khi hoàn tất số nợ 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Nếu bà Đinh Thị L vi phạm nghĩa vụ trả nợ trong bất kỳ lần nào theo như cam kết thì ông Lê Quốc Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thi hành một lần toàn bộ số nợ còn lại vào ngày 01 (đương lịch) của tháng tiếp theo.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Lê Quốc Đ không yêu cầu trả lãi suất của số tiền nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Bà Đinh Thị L phải chịu 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Lê Quốc Đ phải chịu 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lê Quốc Đ đã nộp 520.000đ (Năm trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0003435 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy ông Lê Quốc Đ được hoàn lại số tiền chênh lệch 270.000 đồng (Hai trăm bảy mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV-THA);
- VKS huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Lựu